

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/LĐ-PT

Ngày: 12-5-2025

V/v: Tranh chấp đơn phương
chấm dứt hợp đồng lao động

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Cao Minh Vỹ

- *Các Thẩm phán:* Ông Trịnh Hoàng Anh

Ông Cao Xuân Long

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Vũ Vân Thủy – Thư ký
Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên
tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 05 và 12 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh
Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử phúc thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số
07/2024/TLPT-DS ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc “*Tranh chấp đơn
phương chấm dứt hợp đồng lao động*”.

Do Bản án lao động sơ thẩm số 04/2024/LĐ-ST ngày 22 tháng 7 năm 2024
của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐ-PT ngày 14 tháng 3
năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2025/QĐ-PT ngày 04 tháng 4 năm
2025 và Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 03/2025/QĐ-TA, ngày
05 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hứa Hồng H, sinh năm 1979

Địa chỉ: A T, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Bà Nguyễn Hồng Minh T, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Số H, tổ F, khu V, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ, theo
Hợp đồng ủy quyền ngày 10-4-2023 (có mặt).

- *Bị đơn:* Công ty TNHH Y.

Địa chỉ: Tầng D, Tòa nhà V, số B đường L, Phường H, thành phố V, tỉnh
Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Ngọc Thanh T1 – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Đặng Thanh H1, sinh năm 1995.

Địa chỉ: 4 N, Phường I, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

2. Ông Lâm Thái S, sinh năm 1970 (có mặt).

3. Bà Võ Thị Tuyết H2, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: P, lầu A Tòa nhà H, số C N, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Giấy ủy quyền ngày 26-11-2023.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bảo hiểm xã hội thành phố C (nay là Bảo hiểm xã hội khu vực III).

Địa chỉ: 1 N, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (vắng mặt).

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C (nay là Sở Nội vụ thành phố C).

Địa chỉ: Số E đường L, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ (vắng mặt, có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt).

3. Bảo hiểm xã hội tỉnh B (nay là Bảo hiểm xã hội khu vực XXVIII).

Địa chỉ: Số B đường B, phường P, thành phố B, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Nguyệt T2, theo Giấy ủy quyền ngày 25-3-2024 (có mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Minh T3, sinh năm 1979.

Địa chỉ: số A đường D, KDC F Intresco, xã B, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

- *Người kháng cáo:* Ông Hứa Hồng H – Nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Hứa Hồng H và người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là bà Nguyễn Hồng Minh T trình bày:

Ngày 12-7-2022, Công ty TNHH Y (sau đây gọi tắt là Công ty Y) có gửi cho những người bị chấm dứt hợp đồng lao động Phương án sử dụng lao động với nội dung, hình thức sắp xếp lại như sau: “*Công ty chuyển nhượng toàn bộ dự án của Công ty tại Đường số C khu công nghiệp P, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho Tập Đoàn T5 (TTA) và đại diện pháp nhân tại Việt Nam là CÔNG TY TNHH B. Theo đó, Công ty thu hẹp hoạt động kinh doanh, cần phải cơ cấu, tổ chức lại lao động..... Để thực hiện việc tái cấu trúc nêu trên, Công ty (“Người sử dụng lao động”) thực hiện xây dựng phương án sử dụng lao động phù hợp với quy định tại Điều 43 Bộ luật lao động 2019 theo hướng bảo đảm việc làm tối ưu cho người lao động (“Người lao động”) tại Công ty T6 điều kiện cho phép.”.*

Ngày 13-9-2022, Công ty Y ra Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 01/20220913-1/Yara/QDTV đối với ông Hứa Hồng H để chấm dứt hợp đồng lao động kể từ ngày 20-9-2022. Tuy nhiên, trong suốt quá trình đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông H theo Điều 43 Bộ luật Lao động 2019, Công ty sai phạm về quy trình và việc chấm dứt hợp đồng với ông H không đúng quy định, do hiện tại vị trí công việc của ông H đã có người thay thế nên việc tình

giảm hay tái cấu trúc do vị trí công việc của ông H không còn trong cơ cấu tổ chức là hoàn toàn không hợp lý.

Để giải quyết tranh chấp, ông H đã đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh B và Hoà giải viên lao động mở phiên họp giải quyết yêu cầu, đề nghị. Ngày 06-6-2023, Hội đã tổ chức phiên họp hoà giải với sự có mặt của ông H, đại diện Công ty Y và Hội đồng hoà giải, tuy nhiên kết quả hoà giải không thành.

Việc Công ty Y đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông H đã có nhiều sai phạm về quy định pháp luật và quy trình, do đó ông H yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết các yêu cầu sau:

- Yêu cầu tuyên bố Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động số 01/20220913-1/Yara/QDTV ngày 13-9-2022 của Công ty Y đối với ông Hứa Hồng H là trái quy định pháp luật.

- Yêu cầu Công ty Y thanh toán tiền lương: 40.913.343 đồng/tháng (đã tính bảo hiểm xã hội) x 17 tháng (tạm tính từ 20-9-2022 đến ngày 28-02-2024) = 695.526.831 đồng và số tiền này được tiếp tục tính đến ngày Tòa án xét xử.

- Yêu cầu Công ty Y nhận lại sổ bảo hiểm từ ông H, đối chiếu sổ, thực hiện nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chốt sổ bảo hiểm xã hội từ tháng 9-2022 đến ngày Tòa án xét xử và trả sổ bảo hiểm xã hội cho ông H theo quy định pháp luật.

- Bồi thường 06 tháng tiền lương: 40.913.343 đồng/tháng (đã tính bảo hiểm xã hội) x 6 tháng = 245.480.058 đồng.

Đối với yêu cầu bồi thường tiền trợ cấp thôi việc, phía ông H xin rút yêu cầu này.

Bị đơn Công ty Y và người đại diện hợp pháp của bị đơn là ông Đặng Thanh H1 và bà Nguyễn Thanh T4 trình bày:

Công ty Y là doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài, có trụ sở chính tại thành phố V. Trước đây, Công ty Y có 02 nơi hoạt động gồm: 01 nhà máy tại KCN Đ, thành phố V, văn phòng điều hành, thực hiện hoạt động buôn bán phân bón tại TP ..

Công ty Y và ông Hứa Hồng H có ký kết Hợp đồng lao động số YHCM/922791 có hiệu lực từ ngày 05-01-2017; chức danh công việc là S1 (Giám sát bán hàng), loại hợp đồng là hợp đồng lao động không xác định thời hạn. Trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng lao động nêu trên, Công ty Y đã luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của người sử dụng lao động theo quy định của hợp đồng lao động và quy định pháp luật.

Đầu năm 2022, Công ty Y thực hiện việc chuyển nhượng dự án nhà máy sản xuất phân bón ở thành phố V cho Công ty TNHH B. Ngày 05-10-2022, Công ty Y và Công ty TNHH B đã ký Hợp đồng chuyển nhượng dự án đầu tư và tài sản và đến ngày 24-11-2022, Ban quản lý các khu công nghiệp B đã chính

thức cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư từ Công ty Y sang Công ty TNHH B.

Do Công ty Y thực hiện việc chuyển nhượng dự án nhà máy sản xuất phân bón ở thành phố V nên quy mô sản xuất bị thu hẹp, dẫn tới việc nhu cầu sử dụng lao động của Công ty giảm xuống và phải cơ cấu, tổ chức lại lao động. Công ty Y đã xây dựng phương án sử dụng lao động vì thay đổi cơ cấu tổ chức lại lao động theo đúng quy định pháp luật. Trong đó, ông Hứa Hồng H thuộc trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động do thay đổi cơ cấu tổ chức lại lao động.

Căn cứ vào nhu cầu sử dụng lao động của Công ty Y, ngày 13-9-2022, Công ty Y đã ban hành Quyết định số 01/20220913/Yara/QDTV chấm dứt Hợp đồng lao động số YHCM/922791 với ông Hứa Hồng H kể từ ngày 20-9-2022.

Sau đó, Công ty Y đã tiến hành chi trả các khoản lương, trợ cấp cho ông Hứa Hồng H với tổng số tiền 354.597.669 VND và chốt sổ bảo hiểm xã hội cho ông H đến tháng 09-2022.

Như vậy, việc Công ty Y chấm dứt hợp đồng lao động với ông Hứa Hồng H là hoàn toàn phù hợp với quy định pháp luật. Công ty Y cũng đã thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ của người sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động với ông Hứa Hồng H.

Chính vì lẽ đó, Công ty Y hoàn toàn không đồng ý với các yêu cầu khởi kiện của ông Hứa Hồng H. Công ty Y kính đề nghị Tòa án nhân dân thành phố V xem xét, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông H.

Đối với ý kiến của ông T3 trình bày cho rằng, phía Công ty Y và người lao động ký các văn bản thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động, phía Công ty đã có hành vi không có tính nhân văn và không có tính chất của một cuộc thỏa thuận, trong đó có sự ép buộc. Ý kiến này không đúng vì: Việc ký vào thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động là sự tự nguyện của cả hai bên, không có việc ép buộc để người lao động phải ký. Sau khi thỏa thuận chấm dứt, người lao động cũng đã đồng ý nhận các khoản tiền trợ cấp theo sự thỏa thuận của cả hai bên. Phía Công ty chỉ đưa ra các phương án để người lao động tự lựa chọn. Trường hợp của ông H đã có tên trong danh sách nhân viên tinh giảm kèm theo phương án sử dụng lao động. Việc ban hành phương án sử dụng lao động và danh sách tinh giảm cũng đã được đưa ra thảo luận xem xét, có Chủ tịch công đoàn tham gia.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh B trình bày:

Công ty Y (mã đơn vị: YN0213Z) có tham gia Bảo hiểm xã hội tại Bảo hiểm xã hội tỉnh B.

Ông Hứa Hồng H, sinh ngày 30-10-1979; Mã số BHXH: 7715010504, tham gia BHXH từ:

- Tháng 07-2008 đến tháng 9-2008, tại Công ty Cổ phần T7 (tham gia BHXH tại thành phố Cần Thơ).

- Tháng 01-2015 đến tháng 9-2022, tại Công ty TNHH Y.

Thời điểm có quyết định chấm dứt hợp đồng lao động: Ông Hứa Hồng H tham gia bảo hiểm xã hội với mức lương 44.186.205 đồng (Trong đó quỹ BHXH, BHYT, BHTNLD - BNN đóng với mức lương trần 29.800.000 đồng; quỹ BHTN đóng với mức lương 44.186.205 đồng). Ngày 12-10-2022, Bảo hiểm xã hội tỉnh đã chốt sổ cho ông H với thời gian từ 01-2015 đến 09-2022. Ông Hứa Hồng H chưa hưởng trợ cấp thất nghiệp tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông H, phía Bảo hiểm xã hội tỉnh B không có ý kiến gì và không có yêu cầu gì trong vụ án, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố V giải quyết theo quy định pháp luật. Sau khi có bản án, quyết định của Tòa án, phía Bảo hiểm xã hội tỉnh B sẽ giải quyết theo quy định.

Phía Bảo hiểm xã hội tỉnh B không có ý kiến đối với các tài liệu, chứng cứ mà các đương sự cung cấp, không có ý kiến đối với phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố C trình bày:

Ông Hứa Hồng H đã làm thủ tục hưởng trợ cấp thất nghiệp và được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C ban hành Quyết định số 19635/QĐ-SLĐTBXH ngày 01-12-2022 về việc hưởng trợ cấp thất nghiệp, với số tháng được hưởng trợ cấp thất nghiệp là 07 tháng, mức trợ cấp thất nghiệp hàng tháng là 23.400.000 đồng. Bảo hiểm xã hội thành phố C đã thực hiện chi trả trợ cấp thất nghiệp với tổng số tiền 07 tháng bằng 163.800.000 đồng qua tài khoản cá nhân của ông H, số tài khoản 0111000327725 tại Ngân hàng TMCP N.

Trường hợp Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 01/20220913-1/Yara/QDTV ngày 13-9-2022 của Công ty Y là trái pháp luật, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố V thực hiện theo quy định của pháp luật. Đối với số tiền hưởng trợ cấp thất nghiệp của ông H, khi có quyết định hủy hưởng trợ cấp thất nghiệp của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C, đề nghị ông H nộp số tiền đã hưởng 163.800.000 đồng trực tiếp tại Bảo hiểm xã hội thành phố C, số tài khoản 7411.000.142.6868 mở tại Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Sở L (nay là Sở N) thành phố Cần Thơ trình bày:

Ông Hứa Hồng H đã được giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp theo Quyết định số 19635/QĐ-SLĐTBXH ngày 01-12-2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C. Việc thực hiện thủ tục hành chính giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp được thực hiện đúng quy định pháp luật hiện hành về bảo hiểm thất nghiệp quy định tại Luật Việc làm; Nghị định 28/2015/NĐ-CP ngày 12-3-2015 của Chính phủ; Thông tư số 28/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31-7-2015 của Bộ L1; Nghị định số 61/2020/NĐ-CP ngày 29-5-2020 của Chính phủ.

Việc chi trả tiền trợ cấp thất nghiệp đối với ông H do Bảo hiểm xã hội thành phố Cần Thơ thực hiện theo quy định pháp luật. Theo đó, Bảo hiểm xã hội thành phố C đã thực hiện chi trả trợ cấp thất nghiệp cho ông H với tổng số tiền 07 tháng bằng 163.800.000 đồng qua tài khoản cá nhân của ông H.

Khi có kết quả giải quyết của Tòa án, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C sẽ chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố C rà soát, căn cứ quy định pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp tham mưu Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C xử lý hồ sơ giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp đối với ông H. Vì vậy, đề nghị Tòa án thành phố V thông báo kết quả giải quyết vụ án đến Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C được biết.

Trường hợp quyết định chấm dứt hợp đồng lao động số 01/20220913-1/Yara/QDTV ngày 13-9-2022 của Công ty Y là trái pháp luật, đề nghị Tòa án Vũng Tàu yêu cầu ông H liên hệ Trung tâm Dịch vụ việc làm thành phố C để được hướng dẫn chi tiết.

Đối với số tiền đã hưởng trợ cấp thất nghiệp của ông H khi có quyết định hủy hưởng trợ cấp thất nghiệp của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố C, đề nghị ông H nộp lại số tiền đã hưởng 163.800.000 đồng vào tài khoản của Bảo hiểm xã hội thành phố C.

- *Người làm chứng ông Nguyễn Minh T3 trình bày:*

Trong quá trình Công ty Y thông qua phương án sử dụng lao động, ông T3 đã tham gia đóng góp ý kiến để hỗ trợ người lao động. Trước khi họp với tư cách Chủ tịch Công đoàn, ông T3 đã họp với Lãnh đạo Công ty Y với tư cách là Trưởng phòng kinh doanh, khi đó cùng với Lãnh đạo và các Trưởng phòng khác họp để xem xét danh sách những người bị nghỉ việc do Công ty Y tái cấu trúc. Thời điểm này danh sách không có ông Hứa Hồng H. Nhưng sau khi cuộc họp kết thúc, trong email ông T3 nhận được từ Phòng Nhân sự có tên ông Hứa Hồng H. Ông T3 không đồng ý vì với tư cách Trưởng phòng kinh doanh, ông Thông hiểu rằng Hứa Hồng H là nhân sự có năng lực, có tiềm năng và được Công ty ký kết đào tạo. Ông T3 có phản hồi với chị L là Trưởng phòng Nhân sự nhưng ông chỉ nhận được tin nhắn đó là quyết định của Lãnh đạo. Đến ngày 12-7-2022, ông T3 đại diện Công đoàn đã tham gia họp thống nhất phương án sử dụng lao động với ban lãnh đạo Công ty Y – Lần 3 để thông qua phương án lao động. Ông T3 vẫn không thống nhất với danh sách nghỉ việc có ông Hứa Hồng H. Biên bản họp ông T3 có ký tên là thông qua chính sách hỗ trợ cho những người bị nghỉ việc, không có việc ký thông qua Danh sách nhân viên tinh giảm. Do đó, tại trang “*Danh sách nhân viên tinh giảm 2022*” không có chữ ký của những người tham dự cuộc họp ngày 12-7-2022 và chữ ký của ông T3 là người đại diện Công đoàn.

Công ty C1 dẫn đến giải thể bộ phận công nhân tại Nhà máy nhưng không ảnh hưởng đến khối văn phòng, khối sale và khối quản lý các khu vực. Nhưng Công ty vẫn ra quyết định cho hàng loạt nhân viên sale và nhân viên văn phòng nghỉ việc. Vị trí của Hứa Hồng H chỉ thay đổi tên trên hệ thống và có thêm 1 số chức năng nhiệm vụ, hoàn toàn không như Công ty Y nói là vị trí không còn.

Sau khi Lãnh đạo Công ty Y chốt danh sách đã mời những người có trong danh sách nghỉ việc để làm việc, mục đích là yêu cầu họ ký Thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng lao động. Theo ông T3 được biết mỗi người lao động đi vào họp là một mình ngồi đối diện với Tổng Giám đốc, Trưởng phòng Nhân sự và 2

người khác. Quá trình làm việc là thông báo cho nghỉ việc với chế độ công ty đã áp, nếu không đồng ý ký vào Biên bản thỏa thuận thì sẽ nhận Quyết định công ty cho thôi việc. Ông T3 là người từng làm việc tại Mỹ, nhận thấy đây là hành vi không có tính nhân văn và không có tính chất của một cuộc thỏa thuận, trong đó có sự ép buộc nên khi được mời tham dự các cuộc họp thỏa thuận ông T3 đã từ chối tham gia.

Bản chất đây là một cuộc đơn phương chấm dứt hợp đồng hàng loạt không theo quy định pháp luật nhưng mang danh nghĩa thay đổi cơ cấu, vì công ty đưa ra tiêu chí giữ lại và cho ra đi thì điều đó có nghĩa vị trí còn hoặc có thể bố trí công việc mới nhưng lại xét các tiêu chí để người lao động bị thôi việc. Việc xét tiêu chí cũng mang tính chủ quan của Lãnh đạo công ty, điển hình người vừa được khen thưởng thành tích xuất sắc lại nằm trong danh sách ra đi.

Ông T3 xác định: Thủ tục để có phương án sử dụng lao động có thông qua nhiều cuộc họp, có đủ các thành phần tham gia, trong đó có ông T3. Đối với danh sách kèm theo phương án sử dụng lao động, thực tế có đưa ra trao đổi, đánh giá từng người lao động nhưng đối với trường hợp của ông Hứa Hồng H trước khi có tên trong danh sách cho nghỉ thì đã được đưa ra thảo luận, thống nhất bằng miệng (có ghi lên bảng nhưng không lập biên bản và ký) là không có trong danh sách nghỉ nhưng sau đó ông T3 được lãnh đạo công ty thông báo là anh H có trong danh sách cho nghỉ, ông T3 cũng có ý kiến thắc mắc nhưng lãnh đạo công ty nói đã chốt lại, không thay đổi. Đối với danh sách cho nghỉ kèm theo phương án sử dụng lao động thì ông T3 không ký vào danh sách này.

Tại Bản án lao động sơ thẩm số 04/2024/LĐ-ST ngày 22 tháng 7 năm 2024, Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hứa Hồng H đối với Công ty TNHH Y.

Đình chỉ đối với yêu cầu của ông Hứa Hồng H về việc yêu cầu Công ty Y bồi thường tiền trợ cấp thôi việc.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Yêu cầu kháng cáo:

Ngày 05-8-2024, ông Hứa Hồng H có đơn kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông H.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn (do bà Nguyễn Hồng Minh T đại diện) giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo, đề nghị Hội đồng xét xử sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Bị đơn (do ông Đặng Thanh H1 đại diện) không đồng ý với yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và không bổ sung thêm tài liệu, chứng cứ.

- *Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc giải quyết vụ án:*

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn nộp trong thời hạn luật định. Những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đơn kháng cáo của nguyên đơn nộp trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn ông Hứa Hồng H vắng mặt nhưng có người đại diện theo hợp pháp tham gia phiên tòa; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt dù đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2, trong đó Sở Nội vụ thành phố C có văn bản đề nghị xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng Dân sự, xử vắng mặt các đương sự trên.

[2] Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn ông Hứa Hồng H:

[2.1] Xét tính hợp pháp của Hợp đồng lao động số YHCM/922791 có hiệu lực từ ngày 05-01-2017:

Hợp đồng lao động số YHCM/922791 (BL126-128) được ký kết giữa người sử dụng lao động là Công ty Y và người lao động là ông Hứa Hồng H, bằng văn bản song ngữ, được người đại diện theo pháp luật của Công ty Y ký tên, đóng dấu và ông Hứa Hồng H ký tên, tuân thủ đúng quy định tại các điều 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19 và 20 Bộ luật Lao động năm 2019. Hợp đồng này được hai bên thừa nhận là tự nguyện ký kết, có đầy đủ nội dung theo Điều 21 Bộ luật Lao động năm 2019 và những nội dung này không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do vậy, đây là hợp đồng lao động hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ cho các bên tham gia.

[2.2] Ngày 13-9-2022, Công ty Y ban hành Quyết định số 01/20220913-1/Yara/QDTV (Bl 107) chấm dứt hợp đồng lao động với ông Hứa Hồng H, theo Phương án sử dụng lao động đã được ban hành ngày 12-7-2022 (Bl 113-116). Lý do Công ty này ban hành quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với ông H là do: “*Công ty chuyển nhượng toàn bộ dự án của Công ty tại Đường số C khu công nghiệp P, Phường P, Thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho Tập Đoàn T5*

(TTA) và đại diện pháp nhân tại Việt Nam là CÔNG TY TNHH B. Theo đó, Công ty thu hẹp hoạt động kinh doanh, cần phải cơ cấu, tổ chức lại lao động..... Để thực hiện việc Tái cấu trúc nêu trên, Công ty (“Người sử dụng lao động”) thực hiện xây dựng phương án sử dụng lao động phù hợp với quy định tại Điều 43 Bộ luật lao động 2019 theo hướng bảo đảm việc làm tối ưu cho người lao động (“Người lao động”) tại Công ty T6 điều kiện cho phép”. Tuy nhiên, phía nguyên đơn cho rằng việc chấm dứt hợp đồng lao động nêu trên là trái pháp luật, vì hiện tại vị trí công việc của ông H đã có người thay thế nên việc tinh giản hay tái cấu trúc do vị trí công việc của ông H không còn trong cơ cấu tổ chức là hoàn toàn không hợp lý. Do vậy, ông H yêu cầu Tòa án tuyên bố Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động nêu trên là trái pháp luật và buộc Công ty Y nhận lại sổ bảo hiểm từ ông H, đổi chiếu sổ, thực hiện nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chốt sổ bảo hiểm xã hội từ tháng 9-2022 đến ngày Tòa án xét xử và trả sổ bảo hiểm xã hội cho ông H theo quy định pháp luật và bồi thường 06 tháng tiền lương cho ông H. Xét yêu cầu nêu trên của nguyên đơn thì thấy:

[2.2.1] Ngày 05-10-2022, Công ty Y và Công ty TNHH B đã ký Hợp đồng chuyển nhượng dự án đầu tư và tài sản tại Đường số C, khu công nghiệp P, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Bl 141-147). Ngày 24-11-2022, Ban quản lý các khu công nghiệp B đã chính thức cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư từ Công ty Y sang Công ty TNHH B.

Do Công ty Y thực hiện việc chuyển nhượng dự án nhà máy sản xuất phân bón ở Đường số C, khu công nghiệp P, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên quy mô sản xuất bị thu hẹp, dẫn tới việc nhu cầu sử dụng lao động của Công ty giảm xuống và phải cơ cấu, tổ chức lại lao động nên Công ty Y đã xây dựng Phương án sử dụng lao động. Điều này hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 43 Bộ luật Lao động năm 2019.

[2.2.2] Xét tính hợp pháp của Phương án sử dụng lao động ngày 12-7-2022 của Công ty Y:

Tài liệu, chứng cứ do bị đơn cung cấp (Bl 117-123) thể hiện quy trình và thủ tục xây dựng Phương án sử dụng lao động ngày 12-7-2022 của Công ty TNHH Y như sau:

Ngày 22-6-2022, ngày 29-6-2022 và ngày 12-7-2022, Công ty Y lập biên bản họp lần thứ nhất, thứ hai và thứ ba để lấy ý kiến về việc thống nhất Phương án sử dụng lao động khi cơ cấu, tổ chức lại lao động của Công ty này. Thành phần tham gia cuộc họp gồm Tổng Giám đốc, Giám đốc nhân sự, Giám đốc nhà máy, Giám đốc tài chính, Chủ tịch Công đoàn, Phó chủ tịch Công đoàn, Trưởng ban kiểm tra, Kế toán, Thành viên ủy ban kiểm tra Công đoàn. Sau ba lần họp, ngày 12-7-2022, Công ty Y đã ban hành Phương án sử dụng lao động, với nội dung: Tổng số lao động trước khi sắp xếp là 108 người; tổng số lao động tiếp tục sử dụng là 45 người; số lao động không thể giải quyết việc làm mới và phải cho thôi việc là 61 người; hết hợp đồng lao động 02 người. Với lý do thay đổi cơ cấu tổ chức mới của tái cấu trúc không thể bố trí việc làm mới cho 61 người, trong

đó có vị trí Regional Sales M (Giám đốc kinh doanh vùng) của ông Hứa Hồng H. Kèm theo Phương án sử dụng lao động có danh sách nhân viên tinh giảm năm 2022, trong đó có ông H (Bl 112, 117). Phương án sử dụng lao động này đã được Công ty Y thông báo công khai cho người lao động trong công ty (trong đó có ông H) biết trong thời hạn luật định, theo văn bản ngày 13-7-2022 (Bl 110-111). Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xác nhận ông H đã nhận được Phương án sử dụng lao động trên.

Như vậy, Phương án sử dụng lao động nêu trên của Công ty Y đã được xây dựng theo đúng quy định tại Điều 44 Bộ luật Lao động năm 2019 nên đảm bảo tính hợp pháp.

[2.2.3] Xét tính hợp pháp của Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với ông Hứa Hồng H :

Nguyên đơn cho rằng: Ngày 13-9-2022, Công ty Y ban hành Quyết định 01/20220913-1/Yara/QDTV chấm dứt Hợp đồng lao động với ông Hứa Hồng H là không đúng quy định pháp luật. Bởi vì: Vị trí công việc của ông H đã có người thay thế, việc tinh giản hay tái cấu trúc do vị trí ông H không còn trong cơ cấu tổ chức là hoàn toàn không hợp lý.

Xét, do phải cơ cấu, tổ chức lại lao động theo Phương án sử dụng lao động ngày 12-7-2022, nên vị trí “Giám đốc kinh doanh vùng” mà ông H đảm nhiệm tại Công ty Y không còn, chỉ có vị trí “Giám đốc khu vực” và “Giám sát thương mại – Kỹ thuật nông học”. Do vậy, ông H cho rằng vị trí của ông vẫn còn nhưng bị người khác thay thế là không có sở. Công ty Y đã gửi Phương án sử dụng lao động kèm danh sách người lao động bị tinh giản cho ông H. Do vậy, việc ban hành quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với ông H được Công ty Y thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tuyên Quyết định chấm dứt hợp đồng lao động với ông H là trái pháp luật là hoàn toàn có căn cứ.

[2.2.4] Do quyết định chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông H hợp pháp nên không có căn cứ chấp nhận các yêu cầu khởi kiện còn lại của nguyên đơn.

[2.2.5] Từ những căn cứ và phân tích như trên, Hội đồng xét xử thống nhất không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông H, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm: Ông H được miễn nộp theo điểm a khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228, Điều 296 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 13, Điều 20, Điều 23, Điều 34, Điều 43, Điều 44 và Điều 190 Bộ luật Lao động năm 2019; điểm a khoản 1 Điều 12

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hứa Hồng H đối với bị đơn Công ty TNHH Y về việc:

- Yêu cầu tuyên bố Quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động số 01/20220913-1/Yara/QDTV ngày 13-9-2022 của Công ty TNHH Y đối với ông Hứa Hồng H là trái quy định pháp luật.

- Yêu cầu Công ty TNHH Y thanh toán tiền lương tính từ ngày 20-9-2022 đến ngày 20-7-2024 là 900.093.546 (chín trăm triệu, không trăm chín mươi ba ngàn, năm trăm bốn mươi sáu) đồng.

- Yêu cầu Công ty TNHH Y nhận lại sổ bảo hiểm từ ông Hứa Hồng H, đổi chiếu sổ, thực hiện nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, chốt sổ bảo hiểm xã hội từ tháng 9-2022 đến ngày Tòa án xét xử và trả sổ bảo hiểm xã hội cho ông H theo quy định pháp luật.

- Yêu cầu Công ty TNHH Y bồi thường 06 tháng tiền lương là 245.480.058 (hai trăm bốn mươi lăm triệu, bốn trăm tám mươi ngàn, không trăm năm mươi tám) đồng.

2. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của ông Hứa Hồng H về việc yêu cầu Công ty TNHH Y bồi thường tiền trợ cấp thôi việc.

3. Về án phí lao động sơ thẩm: Ông Hứa Hồng H được miễn nộp.

4. Về án phí lao động phúc thẩm: Ông Hứa Hồng H được miễn nộp.

5. Bản án lao động phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (12-5-2025).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BR-VT;
- TAND Tp. V, tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. V, tỉnh BR-VT;
- Chi cục THADS Tp. V, tỉnh BR-VT;
- Các đương sự;
- Lưu: TNV, TDS, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Cao Minh Vỹ